

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án khuyến nông “Phát triển giống lúa gạo tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025” thực hiện năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu, ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết về một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 257/TTr-STC ngày 20/5/2025 (Kèm theo Báo cáo thẩm định số 213/BC-STC-THQH ngày 20/5/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án khuyến nông “Phát triển giống lúa gạo tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025” thực hiện năm 2025. Các nội dung cụ thể như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm khuyến nông (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm toàn diện đối với kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án nêu trên, đảm bảo đúng quy định.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm trong việc rà soát các trình tự thủ tục đối với việc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án theo đúng quy định.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Trung tâm khuyến nông (Chủ đầu tư) tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước và các kiến nghị tại Báo cáo thẩm định số 213/BC-STC-THQH ngày 20/5/2025 của Sở Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII; Chủ tịch UBND các huyện: Vũng Liêm, Long Hồ, Mang Thít, Trà Ôn, Tam Bình, Bình Tân; Giám đốc Trung tâm khuyến nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng giao dịch số 12
KBNN khu vực XVII;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 135.KTNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phụ lục: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự án khuyến nông “Phát triển giống lúa gạo tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025” thực hiện năm 2025
(Kèm theo Quyết định số 1035/QĐ-UBND, ngày 27/ 5 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Stt	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
I	Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn		211.670.000							
1	Gói số 1: Quản lý dự án	Quản lý dự án	64.808.445	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Tự thực hiện		10 ngày	Quý II năm 2025		210 ngày
2	Gói số 2: Thẩm định giá lúa giống, phân bón	Thẩm định giá lúa giống, phân bón	14.661.555	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	30 ngày
3	Gói số 3: Lập E-HSMT gói thầu mua sắm hàng hóa số 2	Lập E-HSMT gói thầu mua sắm hàng hóa số 2 (Mua lúa giống nguyên chủng)	3.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	20 ngày
4	Gói số 4: Đánh giá E-HSDT gói thầu mua sắm hàng hóa số 2	Đánh giá E-HSDT gói thầu mua sắm hàng hóa số 2 (Mua lúa giống nguyên chủng)	3.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	20 ngày

5	Gói số 5: Lập E-HSMT gói thầu mua sắm hàng hóa số 3	Lập E-HSMT gói thầu mua sắm hàng hóa số 3 (Mua lúa giống xác nhận)	3.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	20 ngày
6	Gói số 6: Đánh giá E-HSDT gói thầu mua sắm hàng hóa số 3	Đánh giá E-HSDT gói thầu mua sắm hàng hóa số 3 (Mua lúa xác nhận)	3.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	20 ngày
7	Gói số 7: Lập E-HSMT gói thầu mua sắm hàng hóa số 4	Lập E-HSMT gói thầu mua sắm hàng hóa số 4 (Mua phân bón)	3.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	20 ngày
8	Gói số 8: Đánh giá E-HSDT gói thầu mua sắm hàng hóa số 4	Đánh giá E-HSDT gói thầu mua sắm hàng hóa số 4 (Mua phân bón)	3.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	20 ngày
9	Gói số 9: Tập huấn chuyển giao kỹ thuật	Tập huấn kỹ thuật sản xuất lúa giống 2 cấp và sản xuất lúa vùng nguyên liệu	82.200.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Tự thực hiện		10 ngày	Quý II năm 2025		90 ngày
10	Gói số 10. Cán bộ kỹ thuật hướng dẫn mô hình	Cán bộ kỹ thuật của Trung tâm khuyến nông chỉ đạo, theo dõi, cập nhật tình hình sinh trưởng, tỷ lệ sống, năng suất,.. tại các điểm hỗ trợ thuộc dự án	32.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Tự thực hiện		10 ngày	Quý II năm 2025		210 ngày

II	Gói thầu mua sắm hàng hóa		1.719.864.000							
1	Gói số 1: Mua lúa giống Siêu nguyên chủng	Mua lúa giống siêu nguyên chủng (số lượng 300 kg)	18.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025 (9.000.000 đồng) và vốn đối ứng của người dân (9.000.000 đồng)	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	30 ngày
2	Gói số 2: Mua lúa giống nguyên chủng	Mua lúa giống nguyên chủng (số lượng 5.600 kg)	126.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025 (50.400.000 đồng) và vốn đối ứng của người dân (75.600.000 đồng)	Chào hàng cạnh tranh (qua mạng)	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	30 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	90 ngày
3	Gói số 3: Mua lúa giống xác nhận	Mua lúa giống xác nhận (số lượng 24.000 kg)	444.000.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025 (180.000.000 đồng) và vốn đối ứng của người dân (264.000.000 đồng)	Chào hàng cạnh tranh (qua mạng)	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	30 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	90 ngày
4	Gói số 4: Mua phân bón	Mua phân bón (số lượng 66.688 kg)	1.131.864.000	Nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025	Chào hàng cạnh tranh (qua mạng)	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	30 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	90 ngày
	Tổng giá gói thầu		1.931.534.000							